

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-PT

Ngày 14-02-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tư

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 142/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Hữu A, Phạm Hoàng B do có kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu A, Phạm Hoàng B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2019/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

**- *Bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: Phạm Hữu A, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; cha là Phạm Văn A1 và mẹ là bà Trần Thị A2; vợ là Trần Thu A3 và có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 01/3/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện X xử phạt vi phạm hành chính số tiền 9.000.000đồng về hành vi dùng địa điểm để chứa bạc và đánh bạc trái phép. Chấp hành nộp phạt ngày 02/3/2018.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Xuân Tr, Luật sư Văn phòng Luật sư Giang Minh Ch thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh.

2. Họ và tên: Phạm Hoàng B, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ấp X1, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; cha là Phạm Văn Tr và mẹ là Âu Thị Nh; Anh, chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất là bị cáo; vợ là Trần Thị Ngọc Đi, sinh năm 1996 và có 01 người con, sinh năm 2015.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 lần.

Ngày 11/01/2018 bị Công an xã Y xử phạt hành vi vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đá gà thắng thua bằng tiền. Chấp hành nộp phạt ngày 23/02/2018.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hồ Văn G, L2 Minh K, Nguyễn Tấn T, La Hoàng L1, Nguyễn Chí H, Trương Đức L1, Trần Thị Trúc A, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Thị T, Trần Hồng N, Du Văn Phước L1, Du Hoàng H, Nguyễn Minh T1 không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, tòa không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2018, tại khu vực đất nhà của Phạm Hữu A, ở ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. A rủ những người có mặt tại quán nước giải khát của A lặt tài xỉu thắng thua bằng tiền gồm có: Nguyễn Chí H, Trương Đức L, Trần Thị Trúc A, Trần Ngọc T, Nguyễn Thị T, Trần Hồng N, Du Văn Phước L, Du Hoàng H, Nguyễn Minh T, La Hoàng L, Phạm Hoàng B và Nguyễn Văn L2. Lúc này La Hoàng L nói đề L làm cái lặt tài xỉu. A đồng ý.

A chuẩn bị sẵn một tấm cao su, một cái chén, một cái đĩa và 03 hột xí ngầu của L ngồi làm cái lắc tài xỉu. Phạm Hữu A quy định nếu làm cái lắc 03 (ba) hột xí ngầu ra cùng một loại thì gọi là “bão”, khi đó A sẽ thu tiền “sâu” là 50.000 đồng trên mỗi lần. La Hoàng L làm cái khoảng 15 phút thua hết tiền thì nghỉ, trong lúc làm cái L có “bão” 02 lần và đặt tiền “sâu” tổng cộng 100.000 đồng cho A.

Trong lúc L làm cái, A cá cược 04 bàn với Trương Đức L nếu trong bàn đó L làm cái lắc hột xí ngầu ra tổng số nút là “10” thì A thua L1 700.000 đồng, còn nếu tổng số nút không phải là “10” thì A thắng L1 100.000 đồng. Tổng số nút L lắc tài xỉu trong 04 bàn đều không phải là “10” nên L1 thua 04 bàn và đưa đủ số tiền 400.000 đồng cho A.

Sau khi L nghỉ làm cái, Phạm Hoàng B rủ Nguyễn Văn L2 mỗi người hùn 1.000.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu cho nhiều người tham gia đặt tiền, L2 đồng ý. L2 trực tiếp lắc tài xỉu còn B đứng quan sát phụ L2, L2 và B làm cái lắc tài xỉu khoảng 03 bàn thắng được 50.000 đồng chưa chia tiền thắng cược thì bị Công an huyện Z bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Hữu A còn thừa nhận vào ngày 16/12/2018 đã tổ chức 01 trận đá gà thắng thua bằng tiền và tham gia 01 trận đá gà thắng thua bằng tiền tại sân vườn của A, cụ thể như sau:

Trận gà thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ ngày 16/12/2018, Tạ Văn H1, sinh năm: 1980, ngụ ấp Chợ Mới, xã Y, huyện Z đem con gà trống tre có bộ lông màu vàng nặng 1,4kg đến đá gà thắng thua bằng tiền với con gà trống tre có bộ lông màu đỏ nặng 1,4kg của Phạm Hữu A. A nói đá trong số tiền 500.000 đồng. A và H1 trông cựa, sau đó cả hai ôm gà thả đá với nhau. Gà của A bị thua. A trừ tiền cân, băng keo và tiền sân số tiền 50.000 đồng, 450.000 đồng còn lại A chung đủ cho H1. Trong độ gà này, G, sinh năm: 1970 ngụ ấp X2, xã Y2, huyện Z2, tham gia đá ngoài số 200.000 đồng theo con gà của A với một số người đàn ông lạ mặt nên thua, G đã chung tiền cho người đàn ông lạ mặt ngay tại sân.

Trận gà thứ hai: Vào khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Tấn Tài, sinh năm: 1979, ngụ ấp Z3, xã Y3 cùng Lê Minh K, sinh năm: 1980, ngụ ấp X4,

xã Xy, huyện Z sau khi cấp độ đá gà số tiền 500.000đồng trong sổ và tiền xác gà 200.000đồng. Tài và K đem gà đến sân của Phạm Hữu A. Lúc này, A lấy cân đồng hồ màu xanh loại 5kg cân xác định trọng lượng hai con gà nặng 2,2kg. Sau đó, A đếm “1,2,3” cho Tài và K thả gà ra đá với nhau. Con gà của K thua nên A xử gà của Tài thắng. K đưa A 700.000đồng. A trừ 50.000đồng tiền cân, tiền băng keo, tiền sân và tiền làm trọng tài. Số tiền 650.000đồng còn lại A đưa cho Tài.

Các đối tượng: G, L2 Minh K, Nguyễn Tấn Tài, La Hoàng L, Nguyễn Chí H, Trương Đức L1, Trần Thị Trúc A, Nguyễn Văn L2, Nguyễn Thị T, Trần Hồng N, Du Văn Phước L, Du Hoàng H và Nguyễn Minh T1 có hành vi đánh bạc trái phép với tính chất thắng thua nhỏ, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự. Công an huyện Z ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có thỏa đáng.

Trong quá trình điều tra Phạm Hữu A và Phạm Hoàng B có tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2019/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Z đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu A phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 266 và Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 322, Điều 38, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu A 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo A nộp số tiền thu L1 bất chính dùng để đánh bạc và tổ chức đánh bạc 1.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 1.000.000đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Z theo biên lai thu số 005448, ngày 01/8/2019. Bị cáo A đã nộp xong.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt tù giam Phạm Hoàng B: 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo B nộp số tiền tham gia đánh bạc 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30 tháng 11 năm 2019 bị cáo Phạm Hữu A và bị cáo Phạm Hoàng B có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm mức hình phạt cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Luật sư bào chữa cho bị cáo A: Đề nghị hủy án sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Hữu A trình bày: Đề nghị hủy án sơ thẩm hoặc phạt tiền.

Bị cáo Phạm Hoàng B trình bày: Đề nghị hủy án sơ thẩm hoặc phạt tiền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị áp dụng Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo bị cáo A, sửa án sơ thẩm: Xử phạt bị cáo Phạm Hữu A 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành.

Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo B, giữ nguyên án sơ thẩm: Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng B 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành.

Án phí phúc thẩm: Bị cáo A không phải nộp án phí. Bị cáo B nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Hữu A và bị cáo Phạm Hoàng B xin hủy án sơ thẩm hoặc xin phạt tiền.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Z, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Z, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A và bị cáo B không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan A hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan A hành tố tụng, người A hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hữu A và Phạm Hoàng B: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2018, tại khu vực đất nhà của Phạm Hữu A, ở ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. A rủ những người có mặt tại quán nước giải khát của A lắt tài xỉu thắng thua bằng tiền gồm có: Nguyễn Chí H, Trương Đức L1, Trần Thị Trúc A, Trần Ngọc T, Nguyễn Thị T, Trần Hồng N, Du Văn Phước L, Du Hoàng H, Nguyễn Minh T1, La Hoàng L, Phạm Hoàng B và Nguyễn Văn L2. Ngoài ra, vào ngày 16/12/2018 Phạm Hoàng B đã tổ chức 01 trận đá gà thắng thua bằng tiền và tham gia 01 trận đá gà thắng thua bằng tiền tại sân vườn của A.

Xét thấy án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Phạm Hữu A phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 322 và xử bị cáo Phạm Hoàng B phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải xét xử nghiêm để góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét bị cáo Phạm Hữu A đã có một tiền sự về hành vi dùng địa điểm để chứa bạc và đánh bạc trái phép; bị cáo Phạm Hoàng B đã có một tiền sự về hành vi đá gà thắng thua bằng tiền, nay bị cáo A lại phạm tội “Tổ chức đánh

bạc” và bị cáo B phạm tội “Đánh bạc” cho thấy sự xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mới đảm bảo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo Phạm Hữu A và Phạm Hoàng B là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo A, luật sư cho rằng lời thừa nhận tội của các bị cáo là có thực hiện hành vi phạm tội mà án sơ thẩm đã xét xử là chưa đủ, trong đó lời khai còn mâu thuẫn, cấp sơ thẩm chưa thu thập đầy đủ chứng cứ nên đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại là không có căn cứ. Vì lời khai nhận của các bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ phù hợp với tình tiết vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm không có phát sinh tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo A và bị cáo B. Giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Hữu A, bị cáo Phạm Hoàng B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét lời đề nghị của luật sư bảo vệ quyền và L1 ích hợp pháp bị cáo A là không có căn cứ.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hữu A và bị cáo Phạm Hoàng B; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 34/2019/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 266 và Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 322, Điều 38, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu A 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành án phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng B 03 (Ba) tháng tù, về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành án phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Hữu A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Buộc bị cáo Phạm Hoàng B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND H.VL 01;
- VKSND + CQĐT H.VL: 02;
- CQTHADS H.VL: 01;
- CQTHAHS H.VL: 01;
- BC: 02;
- PHSCAVL: 01
- STP: 01;
- UBND, CA xã Y: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tư**